

Bản án số: 70/2018/HS-PT  
Ngày 27-9-2018

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đặng Minh Hạnh

*Các Thẩm phán:* Ông Cao Văn Tuấn

Ông Nguyễn Văn Thiệm

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Đức Hưng – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Bà **Hoàng Thị Hương** - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số **53/2018/TLPT-HS ngày 02 tháng 8 năm 2018** đối với bị cáo Lê Văn T do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận N đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2018/HS-ST ngày 29 tháng 6 năm 2018 của Toà án nhân dân quận N, thành phố Hải Phòng.

- **Bị cáo bị kháng nghị:**

Lê Văn T (tức T béo), sinh ngày 20 tháng 12 năm 1992 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn H (đã chết) và bà Phạm Thị L; chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 29 tháng 11 năm 2017 bị Công an huyện T xử phạt hành chính về hành vi đập phá làm hư hỏng tài sản; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09 tháng 3 năm 2018; có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Anh Trần Quang T2, sinh năm 1986. Nơi cư trú: Xã H, huyện T, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do giữa Lê Văn T và anh Trần Quang T2 có xích mích từ tháng 01 năm 2017, Công an huyện T đã giải quyết xong bằng quyết định xử lý hành chính. Sáng ngày 18 tháng 12 năm 2017, Lê Văn T (tức T Béo) cùng nhóm bạn là Đào Văn S, sinh năm 1992, Nguyễn Văn T2, sinh năm 1992, Phạm Văn D, sinh năm 1992, Hoàng Phú Q, sinh năm 1992 đều trú tại xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng; Nguyễn Văn V, sinh năm 1992, trú tại xã TH, huyện T, thành phố Hải Phòng; Lê Văn V2, sinh năm 1992, trú tại xã D, huyện T, thành phố Hải Phòng và Nguyễn Sơn T3, sinh năm 1979, trú tại xã N, huyện A, tỉnh Hưng Yên đến đền cây đa 13 gốc ở xóm T, phường Đ, quận N, thành phố Hải Phòng để lễ. Sau khi lễ xong đến khoảng 10 giờ 30 phút nhóm T đi ra bãi gửi xe lấy xe về, T đi trước thì gặp lại anh Trần Quang T2 cũng đi lễ tại đền cây đa 13 gốc đang đứng ở rìa đường (chờ bạn là Phạm Bá Đ vào bãi gửi xe lấy xe để về). T đến khoác tay trái lên vai anh T2 kéo ra giữa bãi đất trống cạnh đó, T vót cổ anh T2 xuống rồi dùng tay phải nắm nhiều nhất vào mặt, vào người anh T2, làm anh T2 cúi người xuống hai tay ôm mặt. T nhặt 01 viên gạch chỉ kích thước 22 x 10 x 4cm màu đỏ đập một nhát vào đầu anh T2 gây thương tích, anh T2 quỵ ngồi xuống đất. Thấy vậy, anh Phạm Bá Đ và mọi người gần đó chạy đến can ngăn, T vắt viên gạch xuống đất tiếp tục xông vào đá hai nhát vào mặt anh T2, rồi cùng các bạn của mình lên xe bỏ đi, anh T2 được đưa đến bệnh viện chữa trị vết thương. Cùng ngày, gia đình anh T2 trình báo sự việc đến công an phường Đ.

Theo bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 685 ngày 03 tháng 01 năm 2018 của Trung tâm pháp y Hải Phòng, kết luận: Anh Trần Quang T2 bị vết thương vùng cằm có kích thước nhỏ không tổn thương xương hộp sọ, không máu tụ nội sọ và chấn thương hai mắt, sống mũi không gãy xương chính mũi, giảm nhẹ thị lực và phù nhẹ hoàng điểm hai mắt. Các thương tích trên đã được điều trị đang dần ổn định. Tỷ lệ phạm trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do vết thương rách da vùng cằm gây nên là 03%. Các thương tích trên có đặc điểm do vật tày trực tiếp gây nên.

Nạn nhân bị giảm nhẹ thị lực hai mắt và soi đáy mắt tại thời điểm giám định thấy phù hoàng điểm nhẹ hai mắt. Do tổn thương này chưa ổn định nên chưa đánh giá chính xác tỷ lệ phạm trăm tổn thương cơ thể. Cần theo dõi thêm.

Ngày 30 tháng 01 năm 2018, anh Trần Quang T2 có đơn đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Hải Phòng khởi tố vụ án hình sự.

Ngày 23 tháng 3 năm 2018, anh Trần Quang T2 có đơn đề nghị không giám định lại thương tích với lý do thương tích của anh đã phục hồi ổn định.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Lê Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung nêu trên và khai: Ngày 18 tháng 12 năm 2017 T đi lễ cùng các bạn tình cờ gặp anh T2, T đánh anh T2 để dẫn mặt, T không bàn bạc với ai về

việc đánh gây thương tích cho anh T2 và không có ai tham gia cùng T đánh anh T2.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 48/2018/HS-ST ngày 29 tháng 6 năm 2018, Tòa án nhân dân quận N đã quyết định: Căn cứ điểm a, i khoản 1 Điều 134; Điều 36; điểm b, s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt: Lê Văn T 24 (hai mươi bốn) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Cố ý gây thương tích”.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về bồi thường dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của các bị cáo theo qui định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 13 tháng 7 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân quận N có Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 356/QĐ-VKSND ngày 12/7/2018 về việc áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Lê Văn T của bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng vẫn giữ nguyên nội dung kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận N. Quyết định kháng nghị trong thời hạn luật định nên được chấp nhận xem xét.

*Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên:*

- Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội i “Cố ý gây thương tích” theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

- Mặc dù thương tích của bị hại không lớn, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nhưng với hành vi côn đồ và nhân thân xấu thì cần thiết phải áp dụng hình phạt tù giam đối với bị cáo mới đảm bảo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự xã hội. Mặt khác, theo tinh thần Nghị quyết số 01/2013/NQ-HĐTP của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, hướng dẫn áp dụng Điều 65 BLHS về án treo đang có hiệu thi hành thì bị cáo bị áp dụng tình tiết: Có tính chất côn đồ hoặc nhân thân người có tiền sự chưa được xóa thì không có đủ điều kiện để được hưởng án treo (cải tạo ngoài xã hội). Nhận thấy, hình phạt cải tạo không giam giữ là loại hình phạt nhẹ hơn hình phạt tù trong hệ thống hình phạt theo quy định của Bộ luật Hình sự, nên với những tình tiết mà theo hướng dẫn của Hội đồng thẩm phán TANDTC bị cáo không đủ điều kiện được hưởng án treo thì cũng không thể áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Lê Văn T. Do đó, việc Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo T là thiếu nghiêm khắc, chưa chính xác trong áp dụng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử sửa bản án hình sự sơ thẩm, áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo Lê Văn T.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận vì mâu thuẫn với người bị hại từ đầu năm 2017 nên có hành vi đâm đá và dùng viên gạch chỉ đập vào đầu gây tổn hại sức khỏe cho người bị hại là 3%. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phiên tòa sơ thẩm; lời khai người làm chứng, của bị hại; biên bản khám nghiệm hiện trường; vật chứng thu giữ được cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét công khai tại phiên tòa. Bị cáo phạm tội trước 0 giờ ngày 01 tháng 01 năm 2018 (ngày Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 có hiệu lực); Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh “Cố ý gây thương tích” theo các điểm a, i khoản 1 Điều 134 và áp dụng các quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 7 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

*- Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận N:*

[2] Tình tiết bị cáo phạm tội “có tính chất côn đồ” và có 01 tiền sự chưa được xóa, lý do trước đó bị cáo mâu thuẫn với người bị hại và bị anh của người bị hại gây thương tích (đã bị xét xử về tội cố ý gây thương tích), vấn đề này đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét, đánh giá. Vụ án khởi tố theo yêu cầu người bị hại, nên nếu người bị hại rút yêu cầu khởi tố vụ án sẽ phải đình chỉ cho dù bị cáo có nhân thân rất xấu, phạm nhiều tình tiết định khung. Như vậy, việc xem xét trách nhiệm hình sự đối với bị cáo hoặc quyết định hình phạt như thế nào sẽ phụ thuộc vào ý kiến của người bị hại. Trong vụ án này, bị cáo đã tỏ ra ăn năn, hối cải, xin lỗi người bị hại; giữa người bị hại và bị cáo đã tự hòa giải và người bị hại có ý kiến đề nghị xin cho bị cáo được hưởng mức án khoan hồng, được cải tạo ngoài xã hội. Tại giai đoạn phúc thẩm, người bị hại có ý kiến không rút yêu cầu khởi tố nhưng đồng ý với nội dung bản án sơ thẩm đã tuyên.

[3] Xét bị cáo còn trẻ tuổi; bố mất sớm nên thiếu người quan tâm giáo dục; phạm tội do có mâu thuẫn từ trước; có nơi cư trú rõ ràng; được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ; thương tích của bị hại chỉ có 3%; đặc biệt là người bị hại xin cho được cải tạo ngoài xã hội. Mặt khác, việc cho bị cáo cải tạo ngoài xã hội trong trường hợp này cũng không ảnh hưởng đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương và phù hợp với quy định tại Điều 3 Bộ luật hình sự 2015. Do đó, chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo như bản án sơ thẩm đã tuyên là phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Xét Bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất vụ án, vai trò, hành vi phạm tội, cũng như xem xét đầy đủ về nhân thân, cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo trong khung hình phạt là thỏa đáng, không nhẹ và phù hợp với quy định của pháp luật. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận N; cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xét.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Không chấp nhận kháng nghị, giữ nguyên bản án sơ thẩm đối với bị cáo Lê Văn T;

Căn cứ các điểm a, i khoản 1 Điều 134; Điều 3; Điều 7; Điều 36; các điểm b, s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Lê Văn T 24 (Hai mươi bốn) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Cố ý gây thương tích”. Giao bị cáo về cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã T nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

2. Các quyết định khác của Bản án số 48/2018/HS-ST ngày 29 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân quận N, thành phố Hải Phòng có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND TPHP;
- Cơ quan THAHS quận N;
- Công an quận N;
- VKSND quận N;
- TAND quận N;
- Vụ Giám đốc kiểm tra 1 TANDTC;
- PV27 Công an TPHP;
- Sở Tư pháp TPHP;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**(đã ký)**

**Đặng Minh Hạnh**